

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Bản án số: 183/2022/HS-ST

Ngày: 15-9-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN - TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đình Hưng

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Đắc Toàn và bà Nguyễn Thị Thúy Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn tham gia phiên tòa:
Ông Dương Văn Nhất - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2022 tại điểm cầu Trung tâm Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 187/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 185/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Quốc T**, giới tính: Nam, sinh năm 1988 tại TP. Quy Nhơn, Bình Định; Nơi ĐKNKTT: Tổ B, khu phố D, phường L, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; Chỗ ở: Tổ N, khu phố C, phường L, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 02/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Trần Quốc H (chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1953; Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1990, có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 13/12/2005 bị Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 18 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong ngày 10/02/2007; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/02/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an TP. Quy Nhơn.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1990 (Có mặt).

Nơi cư trú: Tổ N, khu phố C, phường L, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Người làm chứng:

Nguyễn Tấn Đ, anh Huỳnh Ngọc K, anh Mai Chí V, anh Nguyễn Văn Đ, anh Đoàn Phi H, chị Phạm Mỹ H, anh Trần Minh Th, anh Trần Quốc T, anh Phạm Hoàng A, anh Nguyễn Hữu P, anh Nguyễn Lê T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 10/02/2022, Huỳnh Ngọc K gọi cho Trần Quốc T hỏi mua 01 gói ma túy đá giá 500.000 đồng. Sau đó, T liên hệ với người nam tên Sinh (không rõ nhân thân, lai lịch) để mua ma túy về bán lại cho K. Đến khoảng 13 giờ 45 phút cùng ngày, khi T mang ma túy đến đoạn đường Hàn Mặc tử thuộc tổ 19, khu phố 4, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn để giao cho K thì bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang thu giữ bên trong túi quần sau bên trái của Thảo đang cất giấu 01 gói nilon hàn kín bên trong có chứa các hạt tinh thể nghi là ma túy.

Theo kết luận giám định số 58 ngày 11/02/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định kết luận: Các hạt tinh thể không màu đựng bên trong 01 gói nilon (ký hiệu A) gửi giám định có khối lượng 0,1492 gam đều là ma túy loại Methamphetamine.

Methamphetamine nằm trong danh mục chất ma túy và tiền chất có số TT là 323, danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Quá trình điều tra còn xác định: Trần Quốc T đã bán ma túy cho nhiều đối tượng khác với cách thức giao dịch khi có người hỏi mua ma túy thì T liên hệ với người tên Sinh để lấy ma túy về bán lại cho người mua. Đối với những gói ma túy đá mua với giá 450.000 đồng thì T bán với giá 500.000 đồng, thu lợi 50.000 đồng; đối với gói ma túy đá mua với giá 900.000 đồng thì T bán 1.000.000 đồng, thu lợi 100.000 đồng; đối với gói ma túy đá mua 1.500.000 đồng thì T bán 1.700.000 đồng, thu lợi 200.000 đồng. Ngoài ra, còn một số lần bán ma túy với giá 300.000 đồng, 400.000 đồng thì T không thu lợi mà sau khi lấy ma túy về, T lấy một ít để sử dụng còn lại đem bán cho người mua. Những lần bán ma túy cụ thể như sau:

1. Bán ma túy cho Nguyễn Tấn Đ 04 lần:

- Lần 1: Khoảng 20 giờ vào một ngày giữa tháng 9/2021, tại đường hẻm sau Tịnh xá Bửu Minh thuộc phường Lê Hồng Phong, TP. Quy Nhơn, T bán 01 gói ma túy đá cho Đ với giá 500.000 đồng. T thu lợi số tiền 50.000 đồng.

- Lần 2: Khoảng 20 giờ, sau lần thứ nhất khoảng 02 ngày, Đ tiếp tục liên lạc với T hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá. T giao ma túy cho Đạt tại hẻm sau Tịnh xá Bửu Minh, đường Hoàng Văn Thụ nối dài, phường Lê Hồng Phong, TP. Quy Nhơn. T thu lợi số tiền 50.000 đồng.

- Lần 3: Vào tối ngày 18/9/2021, Đ liên lạc với T hỏi mua 1.000.000 đồng tiền ma túy đá. Đ chuyển 1.000.000 đồng vào số tài khoản 0110861221 của T tại Ngân hàng Đông Á, rồi đến đường hẻm sau Tịnh xá Bửu Minh để lấy ma túy từ T. T thu lợi số tiền 100.000 đồng.

- Lần 4: Khoảng 22 giờ ngày 20/09/2021, Đ gọi T mua 500.000 đồng ma túy đá. T đồng ý và hẹn giao dịch tại đường hẻm sau Tịnh xá Bửu Minh. T thu lợi số tiền 50.000 đồng.

2. Bán ma túy cho Mai chí V 03 lần:

- Lần 1: Khoảng 17 giờ chiều vào một ngày đầu tháng 11/2021, V liên lạc với T hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng. T giao ma túy cho V tại đường hẻm gần Tịnh xá Bửu Minh. V đưa cho T 300.000 đồng, còn nợ 200.000 đồng.

- Lần 2: Khoảng 15 giờ ngày 12/11/2021, V gọi T hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá. T đồng ý và hẹn giao dịch ma túy tại đường hẻm sau tịnh xá Bửu Minh. T thu lợi số tiền 50.000 đồng.

- Lần 3: Khoảng 15 giờ ngày 02/12/2021, V gọi T hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá, T đồng ý và hẹn nhau giao nhận ma túy tại đoạn đường Nguyễn Tất Thành trước siêu thị CoopMart TP. Quy Nhơn. T thu lợi số tiền 50.000 đồng.

3. Bán ma túy cho Nguyễn Văn Đ 02 lần:

- Lần 1: khoảng 13 giờ vào một ngày đầu tháng 5/2021, Đài đến nhà T hỏi mua 300.000 đồng tiền ma túy đá. T đồng ý rồi đi vào nhà lấy 01 gói ma túy đá ra giao cho Đ và nhận 300.000 đồng từ Đ.

- Lần 2: Khoảng 14 giờ sau lần mua thứ nhất 05 ngày, Đ tiếp tục lên nhà T hỏi mua 300.000 đồng tiền ma túy đá. T đồng ý, sau đó nói Đ đi về khi nào T gọi thì qua nhà T lấy ma túy. Đ về nhà được lúc thì T gọi điện thoại nói Đ đến nhà T để giao tiền nhận ma túy.

4. Bán ma túy cho Đoàn Phi H 02 lần:

- Lần 1: Khoảng 22 giờ ngày 14/9/2021, Đoàn Phi H hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá. T hẹn H đến hẻm sau Tịnh xá Bửu Minh để lấy ma túy. H đem gói ma túy về nhà sử dụng một mình hết.

- Lần 2: Khoảng 20 giờ ngày 15/9/2021, H gọi T hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá. T đồng ý và đưa tài khoản Ngân hàng Đông Á số 0110861221 của mình cho H, yêu cầu H chuyển 500.000 đồng trước rồi giao ma túy sau. Sau khi chuyển tiền cho T, H đến đường hẻm sau Tịnh xá Bửu Minh nhận gói ma túy rồi đem gói ma túy về nhà sử dụng một mình hết. T thu lợi số tiền 50.000 đồng.

5. Bán ma túy cho Phạm Mỹ H 03 lần:

- Lần 1: Khoảng 22 giờ ngày 15/9/2021, H liên lạc với T hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá 1.700.000 đồng. T đồng ý và đưa tài khoản Ngân hàng Đông Á số 0110861221 của mình cho H, yêu cầu H chuyển 1.700.000 đồng trước rồi giao ma túy sau. Khi H chuyển tiền xong, T hướng dẫn H đến trụ điện tại ngã ba

đường hẻm sau lưng Tịnh xá Bửu Minh lấy ma túy. T thu lợi số tiền 200.000 đồng.

- Lần 2: Khoảng 22 giờ ngày 16/9/2021, H liên lạc với T hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá. T đồng ý và yêu cầu H chuyển tiền, rồi đến trụ điện tại ngã ba đường hẻm sau lưng Tịnh xá Bửu Minh lấy ma túy như lần trước. T thu lợi số tiền 50.000 đồng.

- Lần 3: Khoảng 20 giờ, sau lần mua thứ hai khoảng 02-03 ngày, H tiếp tục liên lạc với T hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá, do không còn tiền trong tài khoản nên H hẹn đưa tiền mặt khi T giao ma túy. Thảo đồng ý và hẹn với H gặp nhau tại đường hẻm sau Tịnh xá Bửu Minh để thực hiện việc mua bán ma túy. Số ma túy H mua được từ T, H đều đem nhà sử dụng một mình đến hết.

6. Bán ma túy cho Trần Minh Th 01 lần, cụ thể:

Khoảng 20 giờ ngày 09/9/2021, T gọi Th hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá. T đồng ý và yêu cầu Th chuyển tiền mua ma túy vào tài khoản Ngân hàng Đông Á của mình rồi hẹn Th đến đường hẻm sau Tịnh xá Bửu Minh để lấy ma túy. Số ma túy có được Th sử dụng một mình đến hết. T thu lợi số tiền 50.000 đồng.

7. Bán ma túy cho Huỳnh Ngọc K 04 lần:

- Lần 1: Khoảng 15 giờ ngày 20/01/2022, K liên lạc T hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá. T đồng ý và hẹn nhau giao nhận ma túy tại trước Bệnh viện da liễu đường Chế Lan Viên, TP. Quy Nhơn. T thu lợi số tiền 50.000 đồng.

- Lần 2: Khoảng 20 giờ ngày 26/01/2022, K liên lạc T hỏi mua 400.000 đồng ma túy đá. T đồng ý và hẹn nhau giao nhận ma túy tại đoạn đường hẻm sau Tịnh xá Bửu Minh.

- Lần 3: Khoảng 11 giờ ngày 08/02/2022, K tiếp tục liên lạc với T hỏi mua 500.000 đồng tiền ma túy đá. T đồng ý và hẹn nhau giao dịch tại đường hẻm cạnh nhà nghỉ Tú Anh, phường Ghềnh Ráng, TP. Quy Nhơn. T thu lợi số tiền 50.000 đồng.

Vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đang tạm giữ:

- Vỡ, bao bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định; 0,1040 gam mẫu A còn lại sau giám định.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu trắng xanh, biển số 77L1-199.72, đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, bên trong có gắn thẻ sim số 0934802404 và 0935382823, đã qua sử dụng.

Bản Cáo trạng số 119/CT - VKSQN ngày 18 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn truy tố bị cáo Trần Quốc T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với các tình tiết định khung “*phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại Điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Trần Quốc T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo

trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Quốc Thảo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Cáo trạng.

Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Quốc T 09 năm đến 10 năm tù.

- Xử lý vật chứng:
 - + Đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; tịch thu tiêu hủy bao bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định;
 - + Trả lại cho bị cáo: 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu trắng xanh, biển số 77L1-199.72, đã qua sử dụng. Truy thu của bị cáo 800.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.
- Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không bào chữa.
- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Để có tiền tiêu xài và có ma túy để sử dụng, bị cáo Trần Quốc T đã mua ma túy về bán lại cho người khác nhằm hưởng lợi. Vào ngày 10/02/2022, tại đoạn đường Hàn Mặc Tử, phường Ghềnh Ráng, TP. Quy Nhơn, tổ công tác Công an TP. Quy Nhơn phát hiện và bắt quả tang bị cáo Trần Quốc T có hành vi tàng trữ trái phép 0,1492 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích bán lại cho Huỳnh Ngọc K để kiếm lời. Ngoài ra, đã xác định từ tháng 9 năm 2021 đến tháng 02 năm 2022, bị cáo Trần Quốc T đã bán ma túy loại Methamphetamine cho những người sau: Bị cáo đã 04 lần bán ma túy cho Nguyễn Tấn Đ, 03 lần bán ma túy cho Mai Chí V, 02 lần bán ma túy cho Nguyễn Văn Đ, 03 lần bán ma túy cho Huỳnh Ngọc K, 02 lần bán ma túy cho Đoàn Phi H, 03 lần bán ma túy cho Phạm Mỹ H, 01 lần bán ma túy cho Trần Minh Th, thu lợi tổng số tiền 800.000 đồng.

Bị cáo Trần Quốc T có đầy đủ sức khỏe, năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình nên phải biết tác hại rất lớn của ma túy gây ra cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và

tội phạm nên việc cất giữ, mua bán, sử dụng chất ma túy phải theo quy định đặc biệt của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Do tham lam, muốn có tiền tiêu xài và có ma túy để sử dụng, bị cáo đã mua ma túy với giá thấp bán lại giá cao để hưởng lợi bất chính. Bị cáo đã bán ma túy 19 lần ma túy cho những người nghiện, khi bắt bị cáo thì thu giữ được số ma túy mà bị cáo cất giấu nhằm để bán có khối lượng là 0,1492 gam là loại Methamphetamine. Do đó, bị cáo Trần Quốc T đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung: “*phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi mua bán trái phép chất ma túy do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội nên cần phải xử lý nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Xét về nhân thân; tình tiết tăng nặng; giảm nhẹ của bị cáo thì thấy:

4.1 Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị Tòa án đưa ra xét xử.

4.2 Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo bán ma túy nhiều lần, đây là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự nên HĐXX không áp dụng tình tiết tăng nặng này đối với bị cáo. Do đó bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

4.3 Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo an tâm cải tạo tốt.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ số ma túy còn lại sau giám định; Vỏ, bao bì dùng để đựng mẫu vật còn lại sau giám định; 01 xe mô tô biển số 77L1-199.72 (đã qua sử dụng) và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia. Xét thấy ma túy do Nhà nước cấm lưu hành nên tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định (kể cả vỏ bao bì đựng ma túy). Đối với điện thoại di động bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán ma túy, điện thoại đã cũ không có giá trị kinh tế nên tịch thu tiêu hủy. Đối với xe mô tô biển số 77L1-199.72, đây là tài sản chung của bị cáo và chị Nguyễn Thị H, xe mô tô này là phương tiện đi lại chính của vợ chồng bị cáo, không liên quan đến việc mua bán ma túy nên trả lại xe mô tô trên cho bị cáo.

[6] Về truy thu sung vào Ngân sách Nhà nước: Bị cáo Trần Quốc T bán ma túy thu lợi bất chính số tiền 800.000 đồng nên truy thu số tiền trên để sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] *Về án phí*: Bị cáo bị kết án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về vấn đề khác:

8.1 Đối với đối tượng tên Sinh đã bán ma túy cho bị cáo Trần Quốc T hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng này nên tiếp tục điều tra làm rõ khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau nên HĐXX không xem xét giải quyết.

8.2 Đối với Nguyễn Tấn Đ, Mai Chí V, Nguyễn Văn Đ, Huỳnh Ngọc K, Đoàn Phi H, Phạm Mỹ H, Trần Minh Th đã có hành vi mua ma túy của Trần Quốc T về sử dụng. Hiện Cơ quan CSĐT Công an TP. Quy Nhơn đã chuyển cho Công an TP. Quy Nhơn xử phạt hành chính là đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Quốc T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Quốc T 09 (chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/02/2022.

3. Xử lý vật chứng và truy thu nộp ngân sách Nhà nước:

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (một) bì thư dán kín niêm phong 03 dấu tròn của “Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Định, có chữ ký của Thân Trọng T, Nguyễn Thị Bích H, Nguyễn Nhật H (tất cả đều có 01 chữ ký), bên ngoài bì thư ghi: Hoàn lại đối tượng giám định gồm: Vỏ, bao bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định; 0,1040 gam mẫu A còn lại sau giám định.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia model: TA-1174 màu đen, bên trong có gắn thẻ sim số 0934802404 và 0935382823 của Trần Quốc T (đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng máy)

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu trắng xanh, biển kiểm soát 77L1-199.72, số khung: RLCE55P10CY106446, số máy: 55P1106459 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng xe)

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/9/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Quy Nhơn).

- Truy thu của Trần Quốc T số tiền 800.000 đồng (*Tám trăm ngàn đồng*) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

4. Án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Đường sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Ngô Đình Hưng